

QUẢNG BÌNH TỪNG BƯỚC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

ĐỖ THÁI HƯNG

Văn phòng Tỉnh uỷ Quảng Bình

Thị trường khoa học và công nghệ (KH&CN) có vai trò then chốt trong việc thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực KH&CN, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, cũng như nền kinh tế. Trong đó, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo là chủ thể trung tâm trong hoạt động của thị trường, giao dịch và mua bán hàng hóa KH&CN của doanh nghiệp đổi mới sáng tạo có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển sản xuất kinh doanh. Nhằm thúc đẩy thị trường KH&CN, tỉnh Quảng Bình đã và đang tập trung nhiều giải pháp để phát triển đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và bối cảnh cuộc cách mạng 4.0.

Thời gian qua, nhằm hiện thực hóa những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển thị trường KH&CN, nhiều chủ trương, chính sách về KH&CN của tỉnh được ban hành. Trong 5 năm qua, UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến KH&CN nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động giao dịch, chuyển giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, phát triển công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo, góp phần phát triển thị trường KH&CN của địa phương; tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ; chuyển giao quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; khuyến khích hỗ trợ các ý tưởng/dự án khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, được ghi nhận trong việc đặt

hàng nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ để giải quyết các vấn đề thực tiễn ngày càng sâu sát, chặt chẽ và có nhiều đổi mới. Công tác nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ ngày càng được cân đối để tạo tiền đề cho đầu tư phát triển được thực hiện dựa trên nguyên tắc tôn trọng đặc thù và phát huy được vai trò, tầm quan trọng của từng lĩnh vực, đóng góp thiết thực cho các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh. Kết quả các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đều được ứng dụng vào sản xuất, đời sống, nhu cầu xã hội đã góp phần quan trọng vào việc tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là nâng cao thu nhập cải thiện mức sống cho người lao động.

Trong giai đoạn 2018-2022, tổng nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác chi cho nhiệm vụ KH&CN khoảng gần 300 tỷ đồng, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, các hoạt động sự nghiệp KH&CN khác trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã tổ chức triển khai 103 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh và 83 nhiệm vụ KH&CN liên kết, nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN; triển khai 2 đề tài cấp Nhà nước, 8 dự án thuộc Chương trình nông thôn và miền núi. Hỗ trợ trên 3,5 tỷ đồng cho các nội dung bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý

chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế; đầu tư ứng dụng đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất nhằm nâng cao năng suất sản xuất và chất lượng sản phẩm, sản xuất sản phẩm mới...

Công tác phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo được tuyên truyền và triển khai sâu rộng trong toàn tỉnh. Từ năm 2020 đến nay đã tổ chức thành công 2 Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Quảng Bình, với 20 dự án, ý tưởng đạt giải. Cuộc thi đã lan tỏa được tinh thần khởi nghiệp, dám nghĩ dám làm đến đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động thúc đẩy đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh thường xuyên được chú trọng, thông qua hoạt động thẩm định công nghệ các dự án đầu tư đã góp phần lựa chọn các công nghệ tiên tiến, hiện đại, sử dụng tiết kiệm năng lượng... để sử dụng cho các dự án, từ đó nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn 2018-2022 đã thẩm định, có ý kiến về công nghệ cho 54 dự án; với nhiều dự án lớn, điển hình như: Dự án “Đầu tư hệ thống thu hồi nhiệt thải phát điện công suất 7,5 MW”; Dự án “Nhà máy xử lý rác thải Quảng Châu”; Dự án “Nhà máy xử lý rác thải Nam Quảng Bình” của Công ty TNHH Thương mại du lịch Thái Sơn...

Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách và pháp luật về thị trường KH&CN luôn được chú trọng và thực hiện thường xuyên bằng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách và pháp luật về thị trường KH&CN góp phần thúc đẩy thương mại hóa các kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ,



Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, khơi thông dòng chảy công nghệ từ khu vực nghiên cứu tại các trường đến khu vực ứng dụng tại các doanh nghiệp

Ảnh: Đ.T.H

khuyến khích sáng tạo KH&CN trong mọi lĩnh vực của cuộc sống. Cơ sở dữ liệu về các kết quả nghiên cứu KH&CN của tỉnh đã được xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác, thương mại hóa và các nghiên cứu chuyên sâu.

Nhìn chung, thị trường KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đang từng bước hình thành, tuy nhiên vẫn chưa sôi động, thiếu vắng các tổ chức trung gian mạnh, nhất là các tổ chức có năng lực về tư vấn, định giá, xúc tiến, kết nối chuyển giao công nghệ cũng như các tư vấn viên, môi giới chuyên nghiệp để hỗ trợ giao dịch trong mua bán hàng hóa KH&CN; số lượng doanh nghiệp, tổ chức KH&CN còn khiêm tốn. Cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp triển khai nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ chưa đủ mạnh. Việc nghiên cứu đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN chưa sâu sát thị trường, đặc biệt là việc nghiên cứu những vấn đề có tính đột phá để khai thác tiềm năng, thế mạnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

Để hình thành và phát triển thị trường KH&CN tại tỉnh, cần một số giải pháp như: hoàn thiện quy định về chuyển giao công nghệ,

thương mại hóa kết quả nghiên cứu sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục đánh giá kết quả nghiên cứu để chuyển giao cho doanh nghiệp, tạo ra nhu cầu về công nghệ. Tiếp đến, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập tổ chức KH&CN, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp. Có biện pháp để doanh nghiệp thành lập và sử dụng hiệu quả quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy hoạt động tái đầu tư cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Bên cạnh đó, cần có biện pháp tổ chức triển khai các nhiệm vụ KH&CN theo hướng lấy

doanh nghiệp làm trung tâm, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, tạo giá trị gia tăng, nâng cao chất lượng và số lượng nguồn cung hàng hóa KH&CN trên thị trường. Hỗ trợ tăng cường đầu tư, nâng cao năng lực các tổ chức KH&CN có chức năng tư vấn chuyển giao công nghệ, kết nối cung cầu công nghệ, nhất là các đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời, khuyến khích thành lập các tổ chức trung gian, đặc biệt là các tổ chức trung gian trong các trường đại học, cao đẳng để đẩy mạnh việc thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, tư vấn, môi giới chuyển giao công nghệ, khơi thông dòng chảy công nghệ từ khu vực nghiên cứu tại các trường đến khu vực ứng dụng tại các doanh nghiệp ■

ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC... *(Tiếp theo trang 21)*

cách hành chính của tỉnh.

Công tác thông tin KH&CN đã từng bước hiện đại hoá, chất lượng thông tin phong phú và phản ánh kịp thời các hoạt động KH&CN trên địa bàn. Hoạt động phổ biến, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ KH&CN đã được chú trọng đúng mức, nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN đã được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và mang lại hiệu quả thiết thực.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, nhìn chung KH&CN của tỉnh nhà vẫn còn một số mặt hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu là nền tảng và động lực phát triển kinh tế - xã hội, như: Tiềm lực KH&CN chưa đáp ứng yêu cầu, năng lực KH&CN còn hạn chế; đầu tư của xã hội cho KH&CN còn rất thấp, đặc biệt là đầu tư từ khu vực doanh nghiệp; số lượng các doanh nghiệp KH&CN, các trường, viện về nghiên cứu KH&CN còn rất ít; chất lượng một số đề tài nghiên cứu khoa học và khả năng ứng dụng vào thực tiễn chưa cao; cơ chế tài chính và cơ chế quản lý các tổ chức KH&CN chưa phù hợp; chưa tạo được mối liên kết 4 nhà: Nhà

khoa học - Nhà nước - Nhà doanh nghiệp - Nhà nông; các cơ chế chính sách khuyến khích đưa tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống chưa đủ mạnh;...

Để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành đột phá chiến lược và động lực chính cho phát triển kinh tế - xã hội, đưa nước ta nhanh chóng trở thành một nước có nền công nghiệp hiện đại vào năm 2030, nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045 như Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ, trong thời gian tới, cần tiếp tục kiên trì đổi mới tư duy, thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp lớn về phát triển hệ thống sáng tạo quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý KH&CN; nâng cao tiềm lực và trình độ KH&CN; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Để làm được điều đó, bên cạnh sự ủng hộ, chung tay của toàn xã hội, cần sự quyết tâm và nỗ lực lớn hơn nữa của đội ngũ cán bộ KH&CN của nước nhà ■